

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2021

TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAM ĐỊNH

Nam Định, tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM ĐỊNH
NĂM 2021

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên tổ chức: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM ĐỊNH
- Tên giao dịch quốc tế: NAM ĐỊNH TEXTILE GARMENT JOINT STOCK CORPORATION
- Trụ sở chính: Số 43 Tô Hiệu, phường Ngô Quyền, TP Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
- Điện thoại: 0228.3849586
- Fax: 0228.3849750
- Website: Natexco.com.VN
- Email: Natexco.nd@gmail.com
- Biểu tượng của Tổng Công ty:



- Vốn điều lệ đăng ký: 136.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 136.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng)
- Giấy chứng nhận ĐKDK số 0600019436 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2007, thay đổi lần 05 ngày 27 tháng 04 năm 2017.

**** Lịch sử hình thành và phát triển***

Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định tiền thân là nhà máy Sợi Nam Định do người Pháp thành lập năm 1889. Đến năm 1954 được Nhà nước tiếp quản và tổ chức lại sản xuất gọi tên là Nhà máy Liên Hợp Dệt Nam Định.

Tháng 06/1995, Nhà máy Liên hợp Dệt Nam Định được đổi tên thành Công ty Dệt Nam Định theo Quyết định số 831/CNn- TCLĐ ngày 14/06/1995 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ;

Tháng 07/2005, Công ty Dệt Nam Định được chuyển đổi thành Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Dệt Nam Định theo Quyết định số 185/2005/QĐ-TTg ngày 21/07/2005 của Thủ tướng Chính phủ; Công ty là doanh nghiệp hạch toán độc lập trực thuộc Tổng công ty Dệt May Việt Nam, nay là Tập đoàn Dệt May Việt Nam (VINATEX).

Ngày 13/02/2007 Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành Quyết định số 547/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty TNHH Một thành viên Dệt Nam Định thành Công ty cổ phần, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Ngày 25/12/2007, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu cho Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định với số vốn điều lệ là 136.000.000.000 đồng, ngành nghề kinh doanh chủ yếu là: sản xuất, gia công, mua bán: vải, sợi, sợi len, chỉ khâu, chăn, khăn bông, quần áo...

2. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

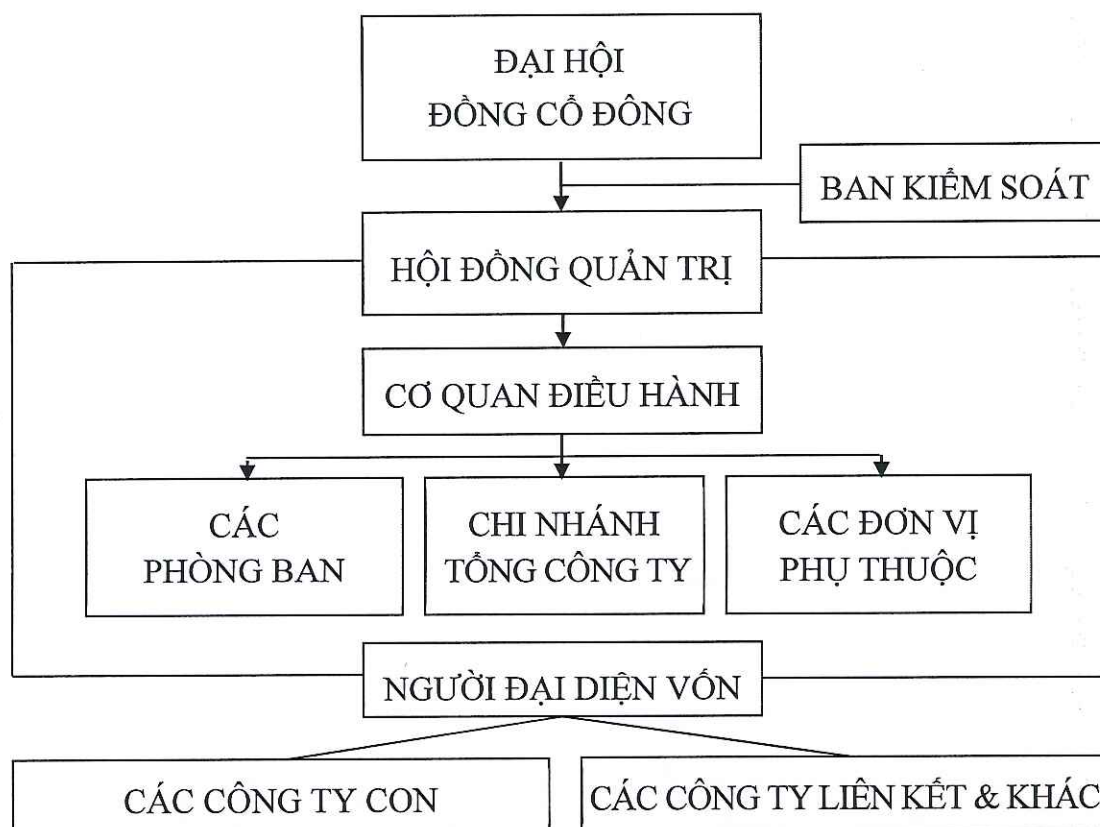
- Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKDN số 0600019436 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2007 và thay đổi lần thứ 05 ngày 27 tháng 04 năm 2017, ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty bao gồm:

- + Sản xuất sợi;
- + Sản xuất vải dệt;
- + Hoàn thiện các sản phẩm dệt (In, nhuộm màu, giặt...);
- + Sản xuất hàng may mặc (may quần áo các loại);
- + Sản xuất khăn, chăn...;
- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Nam Định, trong nước và Quốc tế.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1. Mô hình quản trị:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAMĐỊNH



Diễn giải sơ đồ:

*** Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Tổng công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Tổng công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định số Thành viên HĐQT;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

*** Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Tổng công ty có 07 thành viên, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Tổng công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Tổng công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Tổng công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Cơ quan điều hành;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Tổng công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

*** Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Tổng công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Tổng công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Tổng công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Cơ quan điều hành;

Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;

Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

*** Cơ quan Điều hành - Ban Tổng giám đốc**

Tổng Giám đốc Tổng công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành Tổng công ty giúp Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Cơ quan điều hành có nhiệm vụ:

Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Tổng công ty và tuân thủ Pháp luật;

Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Tổng công ty;

Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng theo quy định;

Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo Pháp luật quy định;

Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Tổng công ty;

Thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Tổng công ty đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua;

Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

*** Các phòng ban**

Các phòng ban chuyên môn, các đơn vị hạch toán phụ thuộc thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

*** Chi nhánh tại Hà Nội**

Tên chi nhánh: Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định.

Địa chỉ: Số 26 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mã số chi nhánh: 0600019436-019 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 16 tháng 01 năm 2008, đăng ký thay đổi lần 5 ngày 12 tháng 7 năm 2021.

*** Các công ty con**

➤ **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI - DỆT NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 94, Nguyễn Văn Trỗi, Phường Trần Quang Khải, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam.
- Điện thoại: 0228.3845282
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600342005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 19/10/2005, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 08/05/2017.
- Vốn điều lệ: 5.400.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 52,52%.

➤ **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT KHĂN - DỆT MAY NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 51 Trần Phú, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
- Điện thoại: 0228.2210817
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600773530 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2010, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 28/01/2019.
- Vốn điều lệ: 9.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 62,58%

➤ **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY IV - DỆT MAY NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 62 Trần Phú, Phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
- Điện thoại: 0228.38836877
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600773636 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2010, thay đổi lần 3 ngày 03/07/2017.
- Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 53,46%

➤ **CÔNG TY TNHH MTV CHĂN LEN - DỆT MAY NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 2, Đình Bộ Lĩnh, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
- Điện thoại: 0228.3837861
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600675043 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2009, đăng ký thay đổi lần 4 ngày 26/12/2018.
- Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 100%.

*** Danh sách công ty liên kết:**

➤ **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY 1 - DỆT MAY NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 309 Trần Nhân Tông, phường Trần Hưng Đạo, TP Nam Định.
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600341964 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 10/10/2005, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 09/08/2018.
- Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 36,0%

➤ **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY 5 - DỆT MAY NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Văn Trỗi, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
- Điện thoại: 0912703526
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600944088 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 29/06/2012, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 12/05/2016.
- Vốn điều lệ: 5.500.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 36,0%.

➤ **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DỆT MAY NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 43 Tô Hiệu, Phường Ngô Quyền, Thành phố Nam Định
- Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0600823862 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu 09/09/2011, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 20/10/2014.
- Vốn điều lệ: 62.300.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 36,92%

➤ **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - DỆT MAY NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 51, Trần Phú, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
- Điện thoại: 0228.3844019
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600879311 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 26/12/2011, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 02/01/2014.
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 45,97%.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng công ty:

Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng Công ty gồm:

- Hội đồng quản trị hiện tại có 7 thành viên:

Ông Phạm Văn Tân	Chủ tịch HĐQT
Ông Phạm Xuân Trình	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Văn Miêng	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Xuân Vũ	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Khánh	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT

- Cơ quan điều hành hiện tại có 6 thành viên:

Ông Nguyễn Văn Miêng	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Xuân Vũ	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Khánh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Vũ Ngọc Tuấn	Giám đốc điều hành - Kế toán trưởng
Bà Bùi Minh Hạnh	Giám đốc điều hành

- Ban kiểm soát hiện tại có 3 thành viên:

Bà Trần Thị Thu Hằng	Trưởng BKS
Bà Đặng Thanh Huyền	Thành viên BKS
Ông Đoàn Văn Dũng	Thành viên BKS

- Kế toán trưởng

Ông Vũ Ngọc Tuấn	Kế toán trưởng
------------------	----------------

4. Định hướng phát triển:

➤ Tuân thủ pháp luật:

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các Quy định của Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của Tổng công ty.

➤ Quản lý, công tác tổ chức:

Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Tổng công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của CBCNV, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.

Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng công trình.

➤ Tài chính:

Tích cực tạo dựng hình ảnh, vị thế về tài chính nhằm thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, khách hàng về Tổng công ty và sản phẩm dịch vụ của Tổng công ty khi tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.

Tiến hành liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để nghiên cứu các sản phẩm mới.

➤ Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong những năm tới, Tổng công ty sẽ tăng cường đầu tư thiết bị máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất.

Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Tổng công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống của Tổng công ty. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, duy trì thường xuyên mối quan hệ để làm tốt công tác khách hàng đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

Duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...

Nghiên cứu xây dựng và phát triển các sản phẩm mới, đa dạng hoá sản phẩm của Tổng công ty.

➤ *Phát triển nguồn nhân lực:*

Tổng công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Tổng công ty.

Tiếp tục quan tâm, chăm lo đến điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

5. Các rủi ro:

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh: Rủi ro về thị trường, giá cả. Rủi ro về nguyên vật liệu. Rủi ro về lao động. Rủi ro về chính sách tiền lương, BHXH... Rủi ro về tỷ giá, lãi suất tiền vay. Rủi ro về tiền đất, tiền điện, xăng dầu... Rủi ro về dịch bệnh. Rủi ro về cơ chế chính sách Luật pháp (thuế, hải quan...)

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu thuần	1.021.863.278.533	1.311.564.073.516	128,4 %
Lợi nhuận trước thuế	337.105.286	82.186.736.792	24.387,5 %
Lợi nhuận sau thuế	337.105.286	69.406.267.712	20.588,9 %
Cổ tức (Dự kiến)	Không chia cổ tức	5% bằng tiền; 15% bằng cổ phiếu	

Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu thuần	1.128.375.454.129	1.450.869.481.531	128,6%
Lợi nhuận trước thuế	2.079.602.490	97.067.604.498	4.667,6%
Lợi nhuận sau thuế	1.509.443.376	83.891.712.483	5.557,8%
Lãi cơ bản trên CP	51	6.083	11.927,4%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

*** Các thành viên Ban điều hành:**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Văn Miêng	Tổng Giám đốc	07/02/1962	352.700	2,59%
Nguyễn Mạnh Hùng	Phó Tổng Giám đốc	21/01/1969	205.680	1,51 %
Nguyễn Xuân Vũ	Phó Tổng Giám đốc	22/07/1965	10.660	0,08 %
Nguyễn Thị Khánh	Phó Tổng Giám đốc	28/10/1970	25.700	0,18 %
Vũ Ngọc Tuấn	GĐĐH - KTT	03/04/1966	10.400	0,08%
Bùi Minh Hạnh	Giám đốc điều hành	10/04/1971	4.800	0,04%

2.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên ban điều hành:

*** Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN VĂN MIÊNG**

- Họ và tên: NGUYỄN VĂN MIÊNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/02/1962
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 4 khu tập thể Bưu điện, phường Vị Xuyên, TP Nam Định.
- Số CCCD: 036062019372; Nơi cấp: Cục cảnh sát; Ngày cấp: 25/08/2021
- Điện thoại liên hệ: 0913083424
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dệt khăn - Dệt May Nam Định;
 - + Ủy viên HĐQT Công ty CP Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định.

Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2002 đến 2003	NM Dệt - Công ty Dệt Nam Định	Phó giám đốc
Từ 2003 đến 2008	XN Cung ứng dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	Phó giám đốc
Từ 2009 đến 2011	CTCP SXKD Tổng hợp - Dệt May Nam Định	Giám đốc

Từ 2012 đến 2013	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Trưởng phòng Kỹ thuật Đầu tư
Từ 2014 - T5/2015	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc điều hành kiêm Trưởng phòng Kỹ thuật Đầu tư
Từ T5/2015- T4/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ T5/2015- Nay	CTCP Phát triển Đô thị DM NĐ	TV. HĐQT
Từ T7/2018 - Nay	CTCP Dệt khăn - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ T4/2018 - T6/2020	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ T6/2020 - Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT kiêm Tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 352.700 cổ phần
 - + Sở hữu đại diện: 1.859.700 cổ phần
 - + Sở hữu của người có liên quan: 286.510 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ với CDNB	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bùi Thị Hải	Vợ	286.510	2,11

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Thù lao năm 2021: 32.000.000 đồng.
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

*** Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN MẠNH HÙNG**

- Họ và tên: NGUYỄN MẠNH HÙNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/01/1969
- Nơi sinh: Thành phố Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 45 Trần Phú, Phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- CCCD số: 036069000628; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; Ngày cấp: 02/06/2017.
- Điện thoại liên hệ: 0903 223970
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh tổng hợp.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Tổng công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T03/1991-T03/2003	Xí nghiệp Cung ứng Dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	Nhân viên
Từ T03/2003-T06/2004	Xí nghiệp Cung ứng Dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	TP. Kế hoạch kinh doanh
Từ T07/2004-T06/2008	Xí nghiệp Cung ứng Dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	Phó Giám đốc
Từ T07/2008-T09/2008	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Phó ban chuẩn bị sản xuất
Từ T10/2008-T05/2015	Công ty CP Chỉ khâu - DMNĐ	Giám đốc
Từ T05/2015-T04/2016	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TP. Kế hoạch Kinh doanh
Từ TT04/2016-T03/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	GĐ điều hành; TP. Kế hoạch kinh doanh
Từ T04/2017-T03/2018	CTCP Sợi Thanh Châu - DMNĐ	Chủ tịch HĐQT
Từ T04/2017-T11/2018	CTCP Dệt - Dệt May Nam Định	TV. HĐQT
Từ T01/2018-T03/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	GĐ điều hành; TP Kế hoạch kinh doanh;
Từ 04/2018-02/2019	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; GĐ điều hành; TP. Kế hoạch kinh doanh.
Từ 03/2019-Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; Phó Tổng giám đốc; TP. Kinh doanh Thị trường.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 205.680 CP.
 - + Sở hữu đại diện: 0 CP.
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Thù lao năm 2021: 32.000.000 đồng.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không.

*** Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN XUÂN VŨ**

- Họ và tên: NGUYỄN XUÂN VŨ
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 22/07/1965
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 15 Phạm Hữu Du, Lộc Vượng, Nam Định.
- Số CCCD: 036065000704; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Ngày cấp: 23/04/2021.
- Điện thoại liên hệ: 0946117899
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ dệt sợi

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Dệt - Dệt may Nam Định
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2008 đến 2010	Nm Dệt - Công ty Dệt NĐ	Quản đốc Xưởng dệt thổi khí
Từ 2010 đến 2014	CTCP Dệt khăn - Dệt may NĐ	Giám đốc
Từ 2014 đến 4/2016	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT kiêm GD điều hành
Từ 2014 đến T7/2018	CTCP Dệt Khăn - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ 4/2016 đến Nay	CTCP Dệt - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ 4/2016 đến Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT, Phó Tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty :
 - + Sở hữu cá nhân: 10.660 cổ phần
 - + Sở hữu đại diện: 1.360.000 cổ phần
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Thù lao năm 2021: 32.000.000 đồng.
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

*** Phó Tổng giám đốc: Bà NGUYỄN THỊ KHÁNH**

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ KHÁNH
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 28/10/1970
- Nơi sinh: Phú Lộc, Hoàng Long, Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 162 Máy Tơ, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Số CCCD: 037170001141; Nơi cấp: Cục cảnh sát; Ngày cấp: 08/08/2017.
- Điện thoại liên hệ: 0917 687 344
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc Tổng công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP May 1 - Dệt Nam Định.
 - + Chủ tịch HĐQT CTCP May IV - Dệt May Nam Định
 - + Chủ tịch HĐQT CTCP May 5 - Dệt May Nam Định

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1992 - 1995	Xí nghiệp May 2	Kế toán
Từ 1995 - 2002	Xí nghiệp May 1	Kế toán
2002-2013	CTCP May 1 - Dệt Nam Định	Kế toán trưởng
Từ T11/2013 - 2014	CTCP May 1 - Dệt Nam Định	Giám đốc
Từ 2014 - Nay	CTCP May 1 - Dệt Nam Định	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ T4/2016-3/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc điều hành
Từ T4/2017-11/2018	CTCP Dệt - Dệt May Nam Định	TV. HĐQT
Từ T4/2017 - Nay	CTCP May 5 - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ T2/2018 - Nay	CTCP May IV - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ 04/2018-02/2019	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; GD điều hành
Từ T3/2019- Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; Phó Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 25.700 CP
 - + Sở hữu đại diện: 1.360.000 cổ phần
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Thù lao năm 2021: 32.000.000 đồng.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

*** Giám đốc điều hành - Kế toán trưởng - Ông VŨ NGỌC TUẤN**

- Họ và tên: VŨ NGỌC TUẤN
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 03/04/1966
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 40 Trường Chinh, phường Bà Triệu, TP Nam Định
- Số CMTND: 161580851; Nơi cấp: CA Nam Định; Ngày cấp: 14/04/2009.
- Điện thoại liên hệ: 0913006293
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Giám đốc điều hành - Kế toán trưởng.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Thương mại - Dệt Nam Định.
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Chăn len - Dệt May Nam Định.
 - + Trưởng BKS Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Dệt Nam Định;

- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T04/1994 đến T06/1998	Nhà máy Dệt - Công ty Dệt Nam Định	TP. Tài chính Kế toán
Từ T06/1998 đến T03/2014	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Phó TP. Tài chính Kế toán
Từ T03/2014 đến T11/2019	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính Kế toán
Từ T03/2014 đến Nay	CTCP Dịch vụ Thương mại Dệt Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ T03/2014 đến Nay	CTCP Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định	Trưởng BKS
Từ T03/2018 đến T11/2018	CTCP Sợi Thanh Châu - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ 10/2018 đến Nay	Công ty TNHH MTV Chăn len - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ T12/2019 đến nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	GĐDH - Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính Kế toán

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty :

+ Sở hữu cá nhân: 10.400 cổ phần

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

+ Sở hữu của người có liên quan: 138.000 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ với CĐNB	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Vũ Ngọc Tú	Con	138.000	1,01%

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Không

- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

*** Giám đốc điều hành: Bà BÙI MINH HẠNH**

- Họ và tên: BÙI MINH HẠNH

- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 10/04/1971

- Nơi sinh: Thành phố Nam định

- Quốc tịch: Việt Nam

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 79 Song Hào, Phường Trần Quang Khải, Thành phố Nam Định.

- CMTND số: 162167904 Cấp ngày 09/5/2007 Tại Nam Định

- Điện thoại liên hệ: 0917625928

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ sợi

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Giám đốc điều hành, kiêm

Giám đốc nhà máy Sợi.

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

+ Thành viên HĐQT Công ty CP Dệt - Dệt May Nam Định.

- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T5/2011-T10/2013	Nhà máy Sợi - Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Trưởng phòng Kỹ thuật
Từ 2013-T4/2015	Nhà máy Sợi - Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Phó Giám đốc
Từ T4/2015-T9/2020	Nhà máy Sợi - Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc
Từ T4/2017-Nay	Công ty CP Dệt - DM Nam Định	TV. HĐQT
Từ T4/2018-Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc điều hành

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:

+ Sở hữu cá nhân: 4.800 CP

+ Sở hữu đại diện: Không

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: không

2.3. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong kỳ không có biến động nhân sự.

2.4. Số lượng lao động trong công ty:

Số lượng lao động 31/12/2021: Công ty mẹ: 1.069 người; Hợp nhất: 1.695; Hợp cộng: 2.990 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Năm 2021, chủ yếu thực hiện đầu tư thay thế, đầu tư bổ sung và hoàn thiện các hạng mục, cụ thể:

- Các nhà máy, xí nghiệp phụ thuộc: Chủ yếu cải tạo, nâng cấp, quy hoạch lại hệ thống máy móc thiết bị.

- Công ty CP Dệt: Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất 16 máy dệt kiểm Picanol và bổ sung 01 máy nén khí trục vít cho xưởng Chuẩn bị.

- Công ty CP Dệt khăn: Hoàn thành cải tạo nhà xưởng, hệ thống điều không, thông gió cho xưởng Dệt khăn và hoàn thành di dời Văn phòng, di dời và lắp đặt 27 máy dệt khăn và các máy phụ trợ tại mặt bằng mới tại khu công nghiệp Hòa Xá, vận hành, sản xuất ổn định.

- Công ty CP May 1: Đầu tư bổ sung hệ thống máy nén khí; 1 máy khuy đầu tròn, 1 máy vẽ mẫu; 2 máy đính cúc; 6 máy lập trình khổ rộng; 6 máy vắt sổ và 12 máy may điện tử.

- Công ty CP May 4: Đầu tư bổ sung 1 nồi hơi, 1 máy nén khí, 1 máy dán seam, 1 máy lập trình trần bông.

- Công ty CP May 5: Đầu tư bổ sung 2 máy ép sim, 1 máy cắt gá nhựa, 1 máy di bộ điện tử, 6 máy vắt sổ 6 chỉ điện tử và 11 máy may các loại.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính.

Báo cáo tài chính công ty mẹ

Đơn vị tính: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.063.448.248.498	1.102.568.056.196	+3,68 %
Doanh thu thuần	1.021.863.278.533	1.311.564.073.516	+28,35 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	282.115.922	80.741.845.165	+28.520,1%
Lợi nhuận khác	54.989.364	1.444.891.627	+2.527,6%
Lợi nhuận trước thuế	337.105.286	82.186.736.792	+24.287,5%
Lợi nhuận sau thuế	337.105.286	69.406.267.712	+20.488,9%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (Dự kiến)	Không chia cổ tức	5% bằng tiền; 15% bằng cổ phiếu	

Báo cáo tài chính Hợp nhất

Đơn vị tính: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.128.344.352.864	1.183.925.367.463	+ 4,93 %
Doanh thu thuần	1.128.375.454.129	1.450.869.481.531	+ 28,58 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.089.145.775	95.540.577.877	+4.473,2%
Lợi nhuận khác	-9.545.285	1.527.026.621	
Lợi nhuận trước thuế	2.079.602.490	97.067.604.498	+4.567,6%
Lợi nhuận sau thuế	1.509.443.376	83.891.712.483	+5.457,8%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (dự kiến)	Không chia cổ tức	5% bằng tiền; 15% bằng cổ phiếu	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Báo cáo Công ty mẹ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,83	0,97	
	- Hệ số thanh toán nhanh	0,54	0,53	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,81	0,75	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	6,34	6,12	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

	- Vòng quay hàng tồn kho	7,43	5,48	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	0,96	1,19	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	0,00033	0,05292	
	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,00248	0,51034	
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,00032	0,06295	
	- Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	0,0003	0,0616	

Báo cáo hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,81	0,97	
	- Hệ số thanh toán nhanh	0,49	0,51	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,82	0,76	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	6,79	6,59	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	6,56	5,21	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	1,00	1,23	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	0,00134	0,05782	
	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,0111	0,61685	
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,00134	0,07086	
	- Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	0,0019	0,0659	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 13.600.000 Cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: 13.600.000 Cổ phần phổ thông

Tổng Công ty không có cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng

5.2. Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách chốt ngày 30/03/2022 để thực hiện quyền bỏ phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	13.599.200	135.992.000.000	99,994 %
	Trong đó :			

1	Cổ đông là tổ chức	7.480.680	74.806.800.000	55,005 %
	- Tập đoàn Dệt may VN	7.299.700	72.997.000.000	53,674%
	- Tổ chức khác	180.980	1.809.800.000	1,331 %
2	Cổ đông là cá nhân	6.118.520	51.185.200.000	44,989 %
II	Cổ đông nước ngoài	800	8.000.000	0,006%
	Tổng cộng	13.600.000	136.000.000.000	100,00 %

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm 2021, không tăng vốn.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Năm 2021, không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác:

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Tổng Công ty CP Dệt May Nam Định.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường xã hội của Tổng công ty:

- Số lượng lao động 31/12/2021: Công ty mẹ: 1.069 người; Hợp nhất: 1.695; Hợp cộng: 2.990 người.

- Thu nhập bình quân: Toàn Tổng công ty: 7,66 triệu đồng/người/tháng.

- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

- Chính sách lương: Tổng Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty, toàn bộ tiền lương được chi trả một lần khoảng từ ngày 12 đến ngày 15 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Tổng công ty.

- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng Quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Tổng công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật.

- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Tổng Công ty trích nộp theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Tổng Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động.

- Chế độ phúc lợi: Tổng Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Tổng công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Có chế độ đối với người lao động vào các ngày lễ, tết trong năm. Tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan, nghỉ mát...

- Tổ chức ăn giữa ca và ăn đêm cho người lao động với chất lượng bảo đảm, vệ sinh, an toàn thực phẩm, ngoài ra Tổng công ty tổ chức ăn sáng miễn phí các ngày mở máy đầu năm hoặc mở máy sau kỳ nghỉ lễ, ăn/uống chống nóng...

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Tổng Công ty là thu hút người lao động có trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Tổng công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Tổng công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

- Đào tạo: Tổng công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Tổng công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành hàng. Tổng công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

Đối với lao động quản lý tại các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị thành viên, Tổng công ty luôn tạo điều kiện tham gia các khóa đào tạo do Tập đoàn Dệt May Việt Nam, trường Đại học Dệt May Hà Nội hoặc các Trung tâm đào tạo với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021	TH 2021 so với TH 2020
Doanh thu thuần	1.021.863.278.533	1.311.564.073.516	128,35 %
Lợi nhuận trước thuế	337.105.286	82.186.736.792	24.380,1 %
Lợi nhuận sau thuế	337.105.286	69.406.267.712	20.588,9 %

Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021	TH 2021 so với TH 2020
Doanh thu thuần	1.128.375.454.129	1.450.869.481.531	128,58 %

Lợi nhuận trước thuế	2.079.602.490	97.067.604.498	4.667,6 %
Lợi nhuận sau thuế	1.509.443.376	83.891.712.483	5.557,8 %

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

- Tổng tài sản đầu năm 2021:

+ Công ty mẹ: 1.063.448.248.498 đồng.

+ Hợp nhất: 1.128.344.352.864 đồng.

- Tổng tài sản cuối kỳ:

+ Công ty mẹ: 1.102.568.056.196 đồng.

+ Hợp nhất: 1.183.925.367.463 đồng.

- Biến động tài sản năm 2021:

+ Công ty mẹ tăng 39,12 tỷ đồng. Trong đó tài sản dài hạn giảm 53,48 tỷ đồng, tài sản ngắn hạn tăng 92,60 tỷ đồng.

+ Hợp nhất: Tài sản tăng 55,58 tỷ đồng. Trong đó tài sản dài hạn giảm 56,20 tỷ đồng và tài sản ngắn hạn tăng 111,78 tỷ đồng.

b. Tình hình nợ phải trả

Tổng công ty mẹ:

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2021 là 862,53 tỷ đồng; cuối năm là 832,24 tỷ đồng, giảm 30,28 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn tăng là 29,94 tỷ và nợ dài hạn giảm 60,22 tỷ đồng.

Báo cáo hợp nhất:

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm là 923,62 tỷ đồng; cuối năm là 896,72 tỷ đồng, giảm 26,90 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn tăng là 37,60 tỷ và nợ dài hạn giảm 64,50 tỷ đồng.

Trong cơ cấu nợ của Tổng công ty không có khoản nào được tính vào nợ xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Hoàn thiện mô hình quản trị sản xuất toàn tuyến theo mô hình liên kết chuỗi: Sợi - Dệt - Nhuộm - May mặc - Dịch vụ nhằm nâng cao năng lực sản xuất, tiết kiệm chi phí, vật tư, nguyên nhiên liệu, lao động, sản xuất hiệu quả.

- Trong năm, Tổng công ty không có dự án đầu tư lớn, chủ yếu thực hiện đầu tư bổ sung hoặc thay thế các máy móc thiết bị cũ, lạc hậu bằng máy móc thiết bị hiện đại, tính năng tự động hóa cao, tốc độ cao, chất lượng sản phẩm tốt, giá cả hợp lý.

- Công tác tổ chức và cán bộ:

Thực hiện luân chuyển, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ: Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Kinh doanh Thị trường, Trợ lý Tổng giám đốc, Giám đốc Nhà máy Sợi Tô Hiệu,

Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty tại Hà Nội, Giám đốc Công ty Chăn len và một số cán bộ khác thuộc diện Tổng công ty quản lý.

- Xây dựng quy hoạch, đánh giá cán bộ dự nguồn và cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ, lựa chọn gửi đi đào tạo các lớp quản lý của Tập đoàn;

Kế hoạch phát triển trong tương lai (năm 2022)

Chỉ tiêu	Năm 2022
1. Vốn điều lệ (VND)	156.400.000.000 đồng
2. Doanh thu (VND)	1.750.000.000.000 đồng
3. Lợi nhuận trước thuế (VND)	63.000.000.000 đồng
4. Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	7.700.000 đồng
5. Cổ tức (%)	15%

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty

Năm 2021, trên thế giới cũng như Việt Nam dịch Covid-19 vẫn diễn biến hết sức phức tạp, nhưng với việc nhiều quốc gia triển khai tiêm phòng vắc xin nhanh chóng nên kinh tế thế giới khá khởi sắc, thương mại toàn cầu đã có sự phục hồi; tuy nhiên sản xuất và đời sống vẫn khó khăn, giá cả nhiều mặt hàng đã tăng mạnh so với năm 2020. Trong khi đó, tại Việt Nam chịu ảnh hưởng nặng nề của đợt dịch thứ 3 và thứ 4 với tình trạng phong tỏa nghiêm ngặt khu vực phía Nam, miền Trung, Hà Nội và một số tỉnh phía Bắc nên đã ảnh hưởng lớn đến kinh tế, đặc biệt trong Quý III, GDP giảm sâu chưa từng có (-6,17%), sản xuất bị đình trệ, chuỗi cung ứng bị đứt gãy, lao động, việc làm, đời sống của người dân gặp rất nhiều khó khăn. Sang Quý IV với việc Chính phủ ban hành Nghị quyết 128/NQ-CP Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch Covid-19” nền kinh tế trong nước đã có sự tăng trưởng trở lại.

Trước tình hình đó, với sự đoàn kết, nỗ lực, sự quyết tâm của Lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên nên đã tập trung phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả để duy trì ổn định sản xuất, đồng thời quản trị chặt chẽ, phối hợp tốt với các Ban chuyên môn và các đơn vị trong Tập đoàn, trong ngành nên SXKD đã đạt được hiệu quả cao, cụ thể:

- Khôi Sợi: Do có sự củng cố và đầu tư mở rộng từ các năm trước, đồng thời tiếp đà thuận lợi về thị trường xuất khẩu nên năm 2021 ngành Sợi đã có sự tăng trưởng vượt bậc cả về sản lượng và chất lượng, do vậy đã đạt hiệu quả SXKD mang tính lịch sử.

- Khôi Dệt, Khăn, Nhuộm: Tuy vẫn còn nhiều khó khăn về thị trường nhưng đã quyết liệt điều hành, đẩy mạnh liên kết chuỗi Sợi, Dệt, Nhuộm, nắm bắt cơ hội sản xuất nên nhìn chung SXKD đã có hiệu quả cao hơn.

- Khôi May: Tuy thị trường có sự phục hồi, song một số đơn vị vẫn gặp khó khăn về đơn hàng, về giá nhưng nhìn chung đã chủ động được sản xuất, đảm bảo được việc làm, giữ được người lao động, SXKD có hiệu quả.

- Khôi dịch vụ, phụ trợ: Có hiệu quả giữ ổn định.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Cơ quan điều hành

Năm 2021 là một năm với rất nhiều khó khăn từ dịch bệnh, thị trường, lao động, chuỗi cung ứng, logistic..., đặc biệt trong Quý III/2021 ngành Dệt May bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19, nhưng dưới sự lãnh đạo của Tổng giám đốc cùng Cơ quan điều hành triển khai các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, thường xuyên báo cáo kết quả hoạt động với HĐQT. Mặt khác Cơ quan điều hành đã nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tận tâm với công việc; kiên định chiến lược phát triển, chủ động, linh hoạt tháo gỡ khó khăn, luôn quan tâm đến điều kiện làm việc, đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tuân thủ nghiêm các quy trình, quy định trong hoạt động điều hành Tổng công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị Tổng công ty và pháp luật hiện hành nên toàn Tổng công ty đã hoàn thành vượt bậc kế hoạch SXKD, đặc biệt chỉ tiêu về hiệu quả. Qua đó, đảm bảo được việc làm, thu nhập và đời sống của người lao động được nâng cao, đảm bảo bảo được lợi ích của các cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Dự báo: Năm 2022, các yếu tố về địa chính trị, tình hình dịch bệnh trên thế giới và Việt Nam vẫn diễn biến rất phức tạp, khó lường, song với những tín hiệu tích cực từ các thị trường đang khai thác đến các thị trường lớn như Mỹ, Liên minh châu Âu (EU)... đã mở cửa trở lại. Đặc biệt, Chính phủ đã thay đổi chính sách từ Zero Covid sang vừa thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 vừa phục hồi và phát triển kinh tế theo Nghị quyết 128/NQ-CP, đây chính là cơ hội để Tổng công ty tiếp tục quyết liệt thực hiện mục tiêu: “Củng cố - Tích lũy - Bứt phá”, cụ thể:

- Tăng cường công tác phòng chống dịch Covid-19 để ổn định sản xuất;
- Tiếp tục tái cơ cấu vốn của Tổng công ty tại một số đơn vị thành viên; Tập trung củng cố, khai thác các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả cao; cơ cấu lại các lĩnh vực không hiệu quả; Tập trung kết nối các lĩnh vực, chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao hiệu quả liên kết chuỗi sản phẩm Sợi - Dệt - Nhuộm tiến tới May;
- Nghiên cứu đầu tư bổ sung để nâng cao chất lượng, sản lượng Sợi; Nghiên cứu phương án tăng năng lực Dệt vải bằng hình thức thuê, đầu tư bổ sung máy móc thiết bị; Đầu tư bổ sung thiết bị Nhuộm để nâng cao hiệu suất sử dụng máy và chất lượng sản phẩm; Củng cố thiết bị Khăn để nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu suất sử dụng thiết bị; Nghiên cứu mô hình quản trị của các đơn vị may tiên tiến để củng cố sản xuất tại các Nhà máy may hiện có đồng thời tập trung đầu tư chiều sâu; Các đơn vị dịch vụ tập trung khai thác các lợi thế của từng đơn vị, nghiên cứu bổ sung ngành nghề phù hợp để đầu tư phát triển;
- Tiếp tục nghiên cứu các Dự án đầu tư tại KCN Hoà Xá để triển khai khi tập hợp đủ điều kiện và nguồn lực.
- Kiểm soát chặt chẽ từng khoản mục chi phí, định mức tiêu hao, tăng cường công tác tiết kiệm.
- Quy hoạch nguồn nhân lực của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- Đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, động viên kịp thời cán bộ, công nhân tích cực lao động, sản xuất, công tác có hiệu quả.

- Đảm bảo công tác an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai, bão lụt, dịch bệnh... toàn Tổng công ty.

- Quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và các chế độ phúc lợi cho người lao động.

V. Quản trị Tổng công ty:

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

S TT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phiếu sở hữu	Số cổ phần đại diện	Tỷ lệ %
1	Phạm Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	0	2.720.000	20,00 %
2	Phạm Xuân Trình	Thành viên HĐQT	0		
3	Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT	0		
4	Nguyễn Văn Miêng	Thành viên HĐQT	352.700	1.859.700	16,27 %
5	Nguyễn Xuân Vũ	Thành viên HĐQT	10.660	1.360.000	10,08 %
6	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	205.680		1,51 %
7	Nguyễn Thị Khánh	Thành viên HĐQT	25.700	1.360.000	10,19 %

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

* Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

S TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Phạm Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	12/12	100%	
2	Ông: Nguyễn Văn Miêng	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
3	Ông: Nguyễn Xuân Vũ	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
4	Bà: Nguyễn Thị Khánh	Thành viên HĐQT	11/12	92%	Nghỉ ốm
5	Ông: Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
6	Ông: Phạm Xuân Trình	Thành viên HĐQT	8/12	67%	Tham gia HĐQT từ 24/04/2021
7	Ông: Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT	8/12	67%	Tham gia HĐQT từ 24/04/2021

* Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

S TT	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/BB-HĐQT- DMNĐ	11/01/2021	Biên bản họp HĐQT về Kết quả SXKD 2020, KH 2021	100%
2	05/BB-HĐQT- DMNĐ	04/03/2021	Biên bản họp HĐQT về Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021	100%
3	09/BB-HĐQT- DMNĐ	05/04/2021	Biên bản họp HĐQT thông qua chủ trương đầu tư DA Sợi mới và Tăng vốn điều lệ	100%
4	11/BB-HĐQT- DMNĐ	14/04/2021	Biên bản họp HĐQT thông qua việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021, kết quả SXKD Q1/2021, nhiệm vụ Q2/2021	100%
5	21/BB-HĐQT- DMNĐ	12/05/2021	Biên họp HĐQT Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và Phân công nhiệm vụ HĐQT.	100%
6	22/BB-HĐQT- DMNĐ	09/07/2021	Biên họp HĐQT thông qua vay vốn tại MB - CN Nam Định	100%
7	25/BB-HĐQT- DMNĐ	22/07/2021	Biên bản HĐQT kết quả SXKD 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021	100%
8	27/BB-HĐQT- DMNĐ	27/07/2021	Biên bản họp HĐQT thông qua vay vốn tại Ngân hàng Tiên Phong	100%
9	28/BB-HĐQT- DMNĐ	09/09/2021	Biên bản họp HĐQT thông qua vay vốn tại BIDV-CN Nam Định	100%
10	29/BB-HĐQT- DMNĐ	15/09/2021	Biên bản họp HĐQT thông qua vay vốn tại Techcombank	100%
11	31/BB-HĐQT- DMNĐ	20/10/2021	Biên bản HĐQT kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2021, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2021, KH2022	100%
12	33/BB-HĐQT- DMNĐ	20/12/2021	Biên bản HĐQT mức chi trả cổ tức dự kiến năm 2021	100%

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Trần Thị Thu Hằng	Trưởng BKS	08/12/1973	0	
2	Đặng Thanh Huyền	Thành viên BKS	16/09/1982	0	
3	Đoàn Văn Dũng	Thành viên BKS	27/07/1969	10.300	0,08 %

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm Soát, trong kỳ tổ chức 04 cuộc họp và thường xuyên trao đổi về chuyên môn nghiệp vụ, công việc giữa các thành viên Ban Kiểm soát.

Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp được Hội đồng Quản trị mời.

Kiểm tra báo cáo tài chính của Tổng công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.

Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty, các bộ phận phòng ban.

Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.

Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật; các vấn đề còn tồn tại về xây dựng cơ bản, công nợ, đầu tư vốn...

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền /người/ tháng
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	Đồng/người/tháng	5.000.000
2	Thù lao TV HĐQT (6 người)	Đồng/người/tháng	3.000.000
3	Thù lao Trưởng ban KS (1 người)	Đồng/người/tháng	3.000.000
4	Thù lao TV Ban kiểm soát (2 người)	Đồng/người/tháng	2.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2021, Tổng Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Trích ý kiến kiểm toán trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: “Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã đăng tải trên website của Tổng công ty (Natexco.com.vn) và đã gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Nam Định, ngày 06 tháng 04 năm 2022

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA
TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAM ĐỊNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Miêng

